TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số : 23 /2018/QĐST – HNGĐ	*N, ngày 04 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 81/2018/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018,

Những người yêu cầu: Anh Trịnh Thế V và chị Y H;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 397 và Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình,

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Thế V với chị Y H;

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Thế V với chị Y H thỏa thuận thuận tình ly hôn; Hôn nhân giữa anh chị chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (04-6-2018) .

-Về con chung: Anh chị có 02 con chung; Anh Trịnh Thế V nhận nuôi cháu Y Trịnh Diễm Q, sinh ngày 03- 9 -2006 theo nguyện vọng của cháu; chị Y H nhận nuôi cháu Y Trịnh Kim X, sinh ngày 06-8-2012; cho đến khi con đã thành niên và

có khả năng lao động; không ai phải đóng góp tiền nuôi con. Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; Các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng đối với bên không trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

-Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

-Về lệ phí: Căn cứ Điều 144 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 và danh mục lệ phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Anh Trịnh Thế V và chị Y H thỏa thuận chị H nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước. Chị H được chuyển 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí sang lệ phí theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2014/0001982 ngày 14-5-2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Những người yêu cầu
-VKSND huyện; THADS huyện
- UBND xã X, huyện N, Kon Tum. (nơi đăng ký kết hôn).
-Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo